UBND HUYỆN VŨ QUANG
TRUNG TÂM Y TẾ

Số: 61/TTYT-KD
V/v cung cấp báo giá trang thiết bị y tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vũ Quang, ngày 13 tháng 03 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp thiết bị, các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế đợt 1 năm 2025. Nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Nguyễn Tiến Thực - Trưởng khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế

SĐT: 0948332084

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: một trong các hình thức sau:

- Nhận trực tiếp tại bộ phận khoa Dược - TTB - VTYT - Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang; Địa chỉ: TDP 5, Thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh

- Nhận qua Email: khoaduocbvvq@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 13 tháng 03 năm 2025 đến hết ngày 23 tháng 03 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá: Chi tiết như phụ lục I đính kèm.

2. Danh mục, cấu hình: Chi tiết như phụ lục II đính kèm.

Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

III. Địa điểm cung cấp hàng hóa:

Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang.

Địa chỉ: TDP 5, Thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản, bảo hành và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

IV. Thời gian giao hàng dự kiến: dự kiến 90 ngày kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang.

V. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ

- Thanh toán: Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

+ Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng.

+ Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 90 ngày kể từ khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành.

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

VI. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá

- Bảng giá 1: Mẫu số 01

- Bảng đáp ứng yêu cầu mời báo giá: Mẫu số 02

- Tài liệu kèm theo báo giá:

+ Đăng ký kinh doanh: 01 bản sao

+ Catalogue và tài liệu kỹ thuật liên quan bản tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 bản sao

+ Chứng chỉ ISO hoặc CE hoặc FDA và các tài liệu liên quan: 01 bản in.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Bộ phận truyền thông;
- Lưu: VT, KD./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Toại

MẪU SỐ 01

BÁO GIÁ

(Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế)

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

TT	Danh mục trang thiết bị y tế	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VND)
1	Hàng hóa 1	……..											
2	Hàng hóa 2	……..											
…	…												

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế, vật tư, linh phụ kiện)

2. Giá trên đã bao gồm tất cả các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật;

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày kể từ ngày báo giá

4. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang.

5. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong vòng tối đa 90 ngày kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Trung tâm Y tế huyện Vũ Quang .

6. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ
- Thanh toán: Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
  - Tạm ứng 30% giá trị hợp đồng.
  - Thanh toán 70% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 90 ngày kể từ khi hoàn thành cung cấp hàng hóa, hai bên ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng
- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

7. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

8. Thông tin liên hệ của đơn vị báo giá: *[ghi rõ thông tin người phụ trách làm báo giá]*

….., ngày…. tháng….năm…

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)

MẪU SỐ 02

BẢNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Kèm theo Báo giá số ....., ngày .... tháng .....năm 2025 của .....)

Tên công ty:

STT	Danh mục trang thiết bị y tế /Danh mục dịch vụ	Yêu cầu mời chào giá	Đáp ứng chào giá			Tài liệu tham chiếu (1)
			Ký, Mã hiệu	Hãng, nước SX	Cấu hình kỹ thuật, tính năng thông số kỹ thuật (đề xuất)	
1	Hàng hóa 1/ Dịch vụ 1	……..				
2	Hàng hóa 2/ Dịch vụ 2	……..				

(1) Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng, bản mềm) chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa và dịch vụ chào giá.

PHỤ LỤC I: DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

(Kèm theo yêu cầu báo giá số 61/TTYT-KD, ngày 13 tháng 03 năm 2025)

STT	Tên TTBYT	Đơn vị	Số lượng
1.	Hệ thống X-Quang kỹ thuật số (02 tấm cảm biến)	Hệ thống	1
2.	Máy đo loãng xương toàn thân X-quang	Máy	1
3.	Máy điều trị sóng ngắn	Máy	1
4.	Máy siêu âm điều trị	Máy	1
5.	Máy siêu âm chuyên Tim	Máy	1

PHỤ LỤC II: YÊU CẦU CẤU HÌNH THIẾT BỊ Y TẾ

(kèm theo yêu cầu báo giá số 61/*TTYT-KD*, ngày 13 tháng 03 năm 2025)

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
1	**Hệ thống X-Quang kỹ thuật số (02 tấm cảm biến)**
A	**YÊU CẦU CHUNG**
	Máy sử dụng công nghệ tiên tiến, được phép lưu hành tại Việt Nam
	Thiết bị được sản xuất từ năm 2024- 2025, mới 100%.
	Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485, xuất xứ EU hoặc G7.
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng.
B	**YÊU CẦU CẤU HÌNH**
	Bảng điều khiển: 01 cái
	Bóng phát tia X: 01 cái
	Cột mang bóng: 01 cái
	Bộ chuẩn trực: 01 cái
	Máy phát cao thế: 01 cái
	Cáp cao áp: 02 cái
	Bàn chụp: 01 cái
	Giá chụp: 01 cái
	Tấm nhận ảnh kỹ thuật số (xuất xứ G7): 02 cái
	Trạm xử lý hình ảnh và điều khiển: 01 bộ
	Máy in phim: 01 cái
	Tài liệu HDSD: 01 bộ
C	**YÊU CẦU KỸ THUẬT**
	Bảng điều khiển: màn hình Led hoặc tương đương
	Bóng phát tia X
	+ Điểm hội tụ: 0,6/1,2 mm
	+ Điện thế hoạt động: khoảng 40-150 kV
	Bộ chuẩn trực:
	+ Cửa mở tối đa: ≥ 45 × 45 cm (SID 100 cm)
	+ Cửa mở tối thiểu: 5 × 5 cm (SID 100 cm)
	+ Góc quay của ống chuẩn trực: +/- 180°
	Máy phát cao tần:
	+ Phương pháp: ≥ 40 kHz
	+ Công suất: ≥ 50 kW
	+ Dòng tối đa: ≥ 700 mA
	+ Dải mAs: 0,1 - 800 mAs hoặc cao hơn
	Bàn bệnh nhân: có 4 hướng, có chức năng di chuyển, nâng hạ

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	Giá chụp phổi:
	+ Chiều cao của cột: ≥ 1900 mm
	+ Khoảng di chuyển của giá theo trục đứng: ≥ 1290
	Tấm cảm biến
	+ Kiểu: TFT tấm bản phẳng (FPD) hoặc tương đương
	+ Chuyển đổi X-quang: Màn CsI (Tl) với Amorphous Silicon (a-Si) Photodiod hoặc tốt hơn
	+ Kích thước điểm ảnh: ≤ 140µm
	+ Ma trận điểm ảnh: ≥ 3000 × 3000 pixels
	+ Độ phân giải: ≥ 3.7 lp/mm
	Trạm xử lý hình ảnh:
	+ CPU: Core i7 trở lên hoặc tương đương; tốc độ ≥ 3.0 GHz
	+ SSD: ≥ 1 TB
	+ Màn hình LED: ≥ 21 inch; Full HD (1920 x 1080)
	Phần mềm đồng bộ máy
	+ Lật ảnh theo chiều ngang, dọc
	+ Chế độ âm bản
	+ Quay ảnh
	+ Điều chỉnh độ sáng tối
	+ Điều chỉnh Gama
	+ Tái tạo ảnh theo từng bộ phận
	+ Ghép ảnh toàn cột sống
	+ Phóng to, thu nhỏ, soi điểm ảnh, di chuyển ảnh, cắt ảnh, thước đo.
	Máy in phim
	Phương thức in: Laser
	Số khay phim: ≥ 02 khay
	Có thể in các cỡ phim: 20x25 cm, 25x30 cm, 26x36 cm, 35x43cm
2	**Máy đo loãng xương toàn thân X-quang**
A	**YÊU CẦU CHUNG**
	Máy sử dụng công nghệ tiên tiến, được phép lưu hành tại Việt Nam
	Thiết bị được sản xuất từ năm 2024-2025, mới 100%.
	Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng
B	**YÊU CẦU CẤU HÌNH**
	Máy chính: 01 máy
	Phantom chuẩn máy: 01 cái
	Phần mềm chẩn đoán: 01 bộ

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	Bộ hỗ trợ định vị: 01 bộ
	Bàn để máy tính: 01 cái
	Bộ máy tính: 01 bộ
	Máy in màu: 01 cái
	Tài liệu HDSD: 01 bộ
C	**YÊU CẦU KỸ THUẬT:**
	Nguyên lý quét: DXA (Hấp thụ tia X năng lượng kép)
	Kiểu quét: chùm tia rẻ quạt hoặc tương đương
	Diện tích vùng quét: ≥ 790 x 480 mm
	Có ứng dụng FRAX
	Có chức năng quét lại
	Có bản đồ màu
	Bộ thu nhận tia X (Detector): loại CdTe hoặc GADOX hoặc tốt hơn
	Có sẵn chuẩn DICOM và hỗ trợ kết nối với hệ thống PACS/HIS/RIS
	Các vị trí quét tối thiểu có: Xương cột sống, xương đùi, xương cẳng tay, ½ cơ thể hoặc toàn thân, xương cột sống bên
	Thời gian quét :
	+ Xương cột sống: ≤ 28 giây
	+ Xương đùi: ≤ 25 giây
	+ Xương cẳng tay: ≤ 25 giây
	+ Nửa cơ thể: ≤ 4 phút hoặc toàn thân ≤ 5 phút
	Các thông số đo tối thiểu có:
	+ BMD, BMC, BMI, T-score, Z-score, Diện tích
	+ Thành phần cơ thể: FAT, LEAN
	+ Phân tích khớp háng
3	**Máy điều trị sóng ngắn**
A	**YÊU CẦU CHUNG**
	Máy sử dụng công nghệ tiên tiến, được phép lưu hành tại Việt Nam
	Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 -2025, mới 100%.
	Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 1348, CE hoặc tương đương.
	Thiết bị chính có xuất xứ Châu Âu (EU) hoặc G7.
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng
B	**YÊU CẦU CẤU HÌNH**
	Máy chính: 01 bộ
	Cánh tay kim loại ≥ 01 cái
	Điện cực ≥ 01 cái.
	Cáp nguồn: 01 cái

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	Xe đẩy đồng bộ: 01 cái
	Bộ dụng cụ lắp ráp: 01 bộ
	Tài liệu HDSD: 01 bộ
C	**YÊU CẦU KỸ THUẬT**
	Các kiểu phát sóng: liên tục và xung.
	Công suất phát sóng chế độ xung: ≥ 200W.
	Công suất phát sóng chế độ liên tục: ≥ 100W
	Tần số hoạt động: ≥ 27.12 Mhz
	Thời gian điều trị: 1 - ≥ 30 phút
	Độ dài xung (ở chế độ xung): ≤ 50µs đến ≥ 2000 µs
	Tần số xung (ở chế độ xung): ≤ 50 Hz đến ≥ 1500 Hz
4	**Máy siêu âm điều trị**
A	**YÊU CẦU CHUNG**
	Máy sử dụng công nghệ tiên tiến, được phép lưu hành tại Việt Nam
	Thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở đi, mới 100%.
	Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485, CE hoặc tương đương
	Thiết bị chính có xuất xứ Châu Âu (EU) hoặc G7.
	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng
B	**YÊU CẦU CẤU HÌNH**
	Máy chính: 01 cái
	Đầu phát siêu âm cỡ nhỏ: 01 cái
	Đầu phát siêu âm cỡ lớn: 01 cái
	Giá đỡ đầu siêu âm: 02 cái
	Xe đẩy máy chính hãng: 01 cái
	Tài liệu HDSD: 01 bộ
C	**YÊU CẦU KỸ THUẬT**
	Màn hình LCD hoặc tương đương, kích thước ≥ 6.5 inches
	Có ngôn ngữ tiếng Việt
	Có chức năng gia nhiệt tại đầu phát siêu âm
	Cường độ tối đa - hoạt động liên tục: ≤ 0.1 đến ≥ 2W/cm^2
	Cường độ tối đa - hoạt động xung: ≤ 0.1 đến ≥ 3W/cm^2
	Tần số làm việc: 1MHz và 3.1 MHz
5	**Máy siêu âm chuyên tim**
	I. Yêu cầu chung
	- Thiết bị được sản xuất năm 2024 trở về sau, mới 100%.
	- Nhà sản xuất có giấy chứng chỉ quốc tế : ISO 13485, CE hoặc tương đương
	- Xuất xứ máy chính thuộc các nước G7

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	- Điện nguồn sử dụng: Phù hợp với tiêu chuẩn Điện áp tại Việt Nam
	- Điều kiện môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ môi trường hoạt động tối đa ≥35°C
	+ Độ ẩm môi trường hoạt động tối đa ≥ 75%
	II. Yêu cầu về cấu hình
	Máy chính kèm xe đẩy: 01 bộ
	Đầu dò tim người lớn: 01 chiếc
	Đầu dò tim trẻ em: 01 chiếc
	Đầu dò tim trẻ sơ sinh: 01 chiếc
	Phần mềm dòng màu độ nhạy cao: 01 bộ
	Phần mềm phân tích chuyển động mô cơ tim: 01 bộ
	Phần mềm DICOM: 01 bộ
	Máy in ảnh nhiệt đen trắng: 01 chiếc
	Bộ lưu điện ≥ 2KVA: 01 chiếc
	Bộ máy tính để bàn: 01 chiếc
	Máy in màu : 01 chiếc
	III. Yêu cầu về đặc tính kỹ thuật
	1. Máy chính:
	Thiết kế đồng bộ trên xe đẩy, bánh xe có khoá
	1.1. Màn hình:
	- Màn hình LCD
	- Kích thước màn hình: ≥ 21 inch
	- Độ phân giải màn hình tối thiểu Full HD
	1.2. Bảng điều khiển:
	Có các phím điều khiển chức năng.
	Có màn hình cảm ứng rộng: ≥10 inch
	1.3. Lưu trữ dữ liệu:
	Dung lượng ổ cứng: ≥ 500GB
	Khả năng kết nối:
	- Số lượng cổng đầu dò: ≥4 Cổng online
	- Kết nối DICOM
	2. Chế độ siêu âm:
	Chế độ 2D:
	Chế độ Doppler :
	Doppler màu vận tốc
	Doppler năng lượng
	Doppler xung
	Doppler liên tục
	Chế độ M:
	3. Phần mềm thăm khám

TT	NỘI DUNG YÊU CẦU
	Phần mềm thăm khám tổng quát, ổ bụng, tiết niệu
	Phần mềm thăm khám mạch máu, phần nông, cơ xương khớp
	Phần mềm thăm khám tim
	Phần mềm phân tích chuyển động mô cơ tim
	Phần mềm dòng màu độ nhạy cao
	Phần mềm đo đạc và tính toán
	4. Các thông số của đầu dò:
	Đầu dò tim người lớn
	Ứng dụng: tim người lớn
	Dải tần số : ≤1- ≥5 MHz.
	Số lượng chấn tử: ≥64
	Góc quét: ≥ 90 độ
	Đầu dò tim trẻ em
	Ứng dụng: tim trẻ em
	Dải tần số : ≤2- ≥8 MHz.
	Số lượng chấn tử: ≥64
	Góc quét: ≥ 90 độ
	Đầu dò tim trẻ sơ sinh
	Ứng dụng: tim trẻ sơ sinh
	Dải tần số : ≤3- ≥14 MHz.
	Số lượng chấn tử: ≥96
	Góc quét: ≥ 90 độ
	5. Bộ máy vi tính để bàn
	+ CPU: loại Core i5 hoặc tương đương trở lên
	+ RAM: ≥ 8GB
	+ Bộ nhớ: ≥ 512GB
	+ Card truyền ảnh siêu âm
	+ Màn hình máy tính LCD, kích thước ≥ 21”
	6. Máy in nhiệt
	- Loại in: In nhiệt
	- Độ phân giải: ≥325 dpi
	- Tốc độ in: ≤ 2 giây ảnh
	7. Máy in màu
	- Kết nối: USB
	- Tốc độ in: ≥15 trang màu phút
	8.Bộ lưu điện Online:
	- Công suất: ≥ 2 KVA